

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 10/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1986.

Số căn cước công dân 026186005519; Cấp ngày 13/01/2022.

Địa chỉ: Thôn TK2, xã LC, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Phùng Văn M, sinh năm 1976.

Số căn cước công dân 001076017109; Cấp ngày 03/12/2022.

Địa chỉ: Số 126 LL, phường ST, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Phùng Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phùng Văn M.

- Về con chung: Có một con chung là Phùng Thị Trà M, sinh ngày 29/7/2008. Giao cháu Phùng Thị Trà M cho anh Phùng Văn M nuôi dưỡng đến khi cháu M tròn 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay đổi.

Sau khi ly hôn, chị H được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị Nguyễn Thị H đến khi cháu M tròn 18 tuổi hoặc đến khi quyết định khác thay đổi.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị H về việc chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Tiền án phí được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà chị H đã nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 9, Hà Nội theo biên lai số 0000044 ngày 05/01/2026.

+ Hoàn trả chị Nguyễn Thị H số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 9, Hà Nội.
- Phòng THADS khu vực 9, Hà Nội;
- UBND pH ST, TP, Hà Nội.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Duy Liệu